

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYÊN MỘC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
Bản án số: 52/2018/HS-ST.
Ngày: 03 - 10 - 2018.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bành Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Linh

2. Bà Đoàn Thị Mến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Suong- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XuyênMộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Võ Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Ngọc Y (Đen), sinh ngày: 01 tháng 8 năm 1984 tại Bà Rịa- Vũng Tàu. Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc S, sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1960; có vợ là Nguyễn Thị B, sinh năm: 1989 và 02 con lớn nhất sinh năm: 2012, nhỏ nhất sinh năm: 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 15/12/2017 đến ngày 29/5/2018; từ ngày 30/5/2018 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh “Có mặt”.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo: Ông Phạm Quốc D, Luật sư Văn phòng Luật sư Khanh Chính thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu “Có mặt”

Bị hại: Nguyễn Ngọc N (Cọp), sinh năm: 1998 “Vắng mặt”.

Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;

Người bào chữa cho bị hại: Bà Lê Thị T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu “Vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1, Ông Hoàng Thanh H, sinh năm: 1995 “Vắng mặt”
Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2, Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1960 “Có mặt”
Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

Người làm chứng:

1, Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1989 “Có mặt”
Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

2, Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1972 “Có mặt”
Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

3, Bà Võ Thị Ngọc T, sinh năm: 1987 “Vắng mặt”
Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

4, Bà Huỳnh Thị Bé L, sinh năm: 1980 “Vắng mặt”
Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

5, Bà Dương Thị Kim T, sinh năm: 1993 “Vắng mặt”
Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

6, Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1961 “Vắng mặt”
Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

7, Ông Trần Ngọc N, sinh ngày: 28/10/2002 “Có mặt”
Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

Người đại diện hợp pháp của Trần Ngọc N: Bà Trần Thị L, sinh năm: 1969 “Có mặt”

Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 11/10/2017 Nguyễn Ngọc N (Cọp) và Hoàng Thanh H đang nhậu tại nhà N thì Võ Ngọc Y (Đen) nhà ở đối diện qua nhà N và nói “tao nghe nói hôm qua mày đòi đốt nhà tao phải không, mày ngon mày bước qua nhà tao”, sau đó Y đi bộ về nhà mình. N bực tức nên rủ Hoàng Thanh H mang theo 02 ống tuýp sắt đường kính 02 cm, dài 1,5m, N đưa cho Hải 01 tuýp sắt rồi cả hai cùng qua nhà Y nhưng H đứng phía trước sân nhà Y còn N vào đứng trước hiên nhà và kêu Y ra ngoài, vừa gặp Y, N dùng ống tuýp sắt kim loại đánh vào người Y, Y đưa tay lên đỡ, trong lúc chống đỡ Y chạy ra sân lấy một con dao rựa đang để sẵn có chiều dài 65,5cm cán gỗ tre dài 37cm, lưỡi bằng kim loại dài 28,5cm chém trả N, N đưa ống tuýp sắt lên đỡ làm cong tuýp sắt, Y dùng tay phải chém từ trái qua phải sóng rựa trúng vào má phải của N, N loạng choạng thì Y tiếp tục dùng dao rựa chém hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu N làm N nằm ngã nằm úp mặt xuống sân. H thấy vậy xông vào dùng

tuýp sắt đánh vào chân trái của Y và giằng co lấy con dao rựa trên tay Y, sau đó được mọi người can ngăn và đưa N đi Bệnh viện cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 345/TgT ngày 20/11/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Thương tích vùng đầu phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết chém hay bầm bõ” được gây ra do sự tác động của vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rựa, dao phay, búa, rìu có tỷ lệ thương tật là 50%. Thương tích gãy xương hàm dưới phù hợp được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tày có tỷ lệ thương tật là 22%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 61%.

Không đồng ý với kết luận giám định trên, ngày 16/01/2018 Luật sư bào chữa cho Võ Ngọc Y đề nghị giám định lại thương tích của Nguyễn Ngọc N. Ngày 18/01/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Xuyên Mộc ra quyết định trưng cầu giám định lại thương tích của Nguyễn Ngọc N.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 670/C54B ngày 01/02/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Thương tích vùng đầu phù hợp với công cụ là vật sắc nhọn hoặc vật tày có cạnh có trọng lượng tác động tạo ra; gãy xương hàm dưới do vật tày cứng tác động tạo ra; ngã va đập vùng xương hàm dưới vào vật tày cứng gây ra được tổn thương gãy xương hàm dưới. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của Nguyễn Ngọc N là 61% (bút lục Tòa án từ số 106-113).

Đối với thương tích của Võ Ngọc Y do Nguyễn Ngọc N và Hoàng Thanh H dùng ống tuýp sắt gây ra nhưng Y từ chối giám định thương tật và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên cơ quan công an huyện Xuyên Mộc không xem xét mà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Ngọc N và Hoàng Thanh H.

Quá trình điều tra, bị can Y không thừa nhận tất cả hành vi của mình gây ra đối với bị hại N, mà chỉ thừa nhận hành vi dùng dao rựa gây thương tích vùng đầu cho N, còn vết thương vùng hàm không phải do bị can gây ra. Lời khai của Y không phù hợp với lời khai của bị hại N, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và diễn biến sự việc như đã nêu trên (bút lục Tòa án từ số 142-145, 147-148, 151-158).

Quá trình giải quyết vụ án, giữa các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Xuyên Mộc có quan điểm định tội khác nhau. Ngày 07/12/2017 Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc khởi tố, truy tố bị can Y về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999. Ngày 28/5/2018 bị can Y được thay đổi tội danh sang tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” quy định tại khoản 1 Điều 106 BLHS năm 1999 nhưng Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc cho rằng hành vi của bị

can Y cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 BLHS năm 2015, sau đó Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc thay đổi tội danh thành “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo điểm b khoản 2 Điều 135 BLHS năm 2015 nên đã trả hồ sơ điều tra bổ sung, tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc có công văn vẫn giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng đã truy tố.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS-XM ngày 10/7/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố bị cáo Võ Ngọc Y về tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” quy định tại khoản 1 Điều 106 BLHS năm 1999.

Trong phần luận tội: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự, theo đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Ngọc Y phạm tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”. Áp dụng khoản 1 Điều 106, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Ngọc Y từ 08 đến 10 tháng tù.

Về trách Nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Ngọc N yêu cầu bị cáo Võ Ngọc Y bồi thường thiệt hại với số tiền 83.000.000đ (Tám mươi ba triệu đồng). Bị cáo đồng ý và nhờ mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị L bồi thường thay, bà Lan đã bồi thường cho bị hại xong và không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền này. Bị hại không yêu cầu gì thêm.

Ý kiến bào chữa của Luật sư Phạm Quốc D cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật như bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm b, c, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS 2015, Nghị quyết 02/2018.

Bị cáo đồng ý với ý kiến bào chữa của Luật sư, không có ý kiến bổ sung, chỉ xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị hại: Trợ giúp viên pháp lý bà Lê Thị T không đồng ý quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt mà cáo trạng đã truy tố và mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt vì hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, với các căn cứ sau: hung khí bị hại dùng tấn công bị cáo chỉ là cọc mắc mùng ngủ rất nhỏ không thể gây ra thiệt hại cho bị cáo; bị hại đi 2 người qua nhà bị cáo nhưng Hoàng Thanh H không tấn công; khi bị cáo dùng dao chém bị hại nhất thứ 2 vào

vùng hàm thì bị hại đã loạng choạng, không thể chống cự lại bị cáo nhưng bị cáo không dừng lại hành vi mà tiếp tục chém bị hại nhất thứ 3 trúng vào đầu gây tổng thương tích 61% ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe khỏe bị hại. Hành vi của bị hại chưa quyết liệt nhưng hành vi của bị cáo rất mạnh mẽ, chênh lệch quá lớn so với hành vi của bị hại. Do đó đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc điều tra bổ sung.

Người bào chữa của bị hại cũng không đồng ý về việc Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, do hành vi của bị hại chưa đủ để tinh thần của bị cáo bị kích động mạnh. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc không đồng ý với ý kiến người bào chữa của bị hại vì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng với các căn cứ sau: Bị hại và Hoàng Thanh H cùng cầm hung khí qua nhà bị cáo và bị hại đánh bị cáo trước nên đây là hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của bị hại; bị cáo đã dùng rựa chém bị hại liên tục không suy nghĩ gì, còn nếu không liên tục thì mới xem xét lại; bị hại dùng tuýp sắt là hung khí nguy hiểm, nếu bị hại tấn công bị cáo vùng đầu thì hậu quả sẽ rất lớn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc không đồng ý với ý kiến người bào chữa của bị cáo về việc đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 51 BLHS vì đây là dấu hiệu định tội nên không được xem là tình tiết giảm nhẹ.

Vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đã thu giữ 01 dao rựa dài có chiều dài 65,5cm có cán bằng gỗ tre dài 37cm, lưỡi bằng kim loại dài 28,5cm; 01 ống tuýp sắt kim loại hình tròn màu bạc đường kính 2cm, dài 1,5cm; 01 ống tuýp sắt kim loại hình tròn màu bạc đường kính 2cm, dài 1,5cm bị cong hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc chờ xử lý.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, luật sư bị cáo, trợ giúp viên pháp lý và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Ngọc Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng đã truy tố đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết quả giám định và chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định vụ án như sau: Vào khoảng 17 giờ ngày 11/10/2017 Võ Ngọc Y qua nhà Nguyễn Ngọc N gây gổ với N. Sau đó N và Hoàng Thanh H mỗi người mang theo 01 ống tuýp sắt đường kính 2cm, dài 1,5cm qua nhà Y tìm Y, nhưng chỉ một mình N đi vào nhà kê Y còn H đứng trước sân nhà Y. Khi gặp Y, N dùng tuýp sắt đánh Y trước nhưng Y dùng tay đỡ được, sau đó Y chạy ra sân nhặt lấy dao rựa có chiều dài 65,5cm cán gỗ tre dài 37cm, lưỡi bằng kim loại dài 28,5cm chém trả N, N đưa ống tuýp sắt lên đỡ làm cong tuýp sắt, Y dùng tay phải chém từ trái qua phải sòng rựa trúng vào má phải của N, N loạng choạng thì Y tiếp tục dùng dao rựa chém hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu N làm N nằm ngã mặt xuống sân. Hải thấy vậy dùng tuýp sắt đánh Y 01 cái vào chân và giằng co dao rựa trên tay Y. Sau đó được mọi can ngăn và đưa N đi bệnh viện cấp cứu.

[3] Về tội danh, điều luật áp dụng:

Qua phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận nguyên nhân bị cáo Võ Ngọc Y phạm tội là do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của bị hại Nguyễn Ngọc N, cụ thể là việc bị cáo Y bị Nguyễn Ngọc N dùng ống tuýp sắt đánh bị thương dẫn đến tinh thần bị kích động mạnh, không làm chủ được bản thân, không tự kiềm chế được hành vi phạm tội của mình nên bị cáo đã dùng dao rựa chống trả bị hại bằng việc chém bị hại 03 nhát, nhát thứ nhất bị hại dùng tuýp sắt đỡ được làm ống tuýp sắt bị cong, tiếp bị cáo chém theo hướng từ trái qua phải sòng rựa trúng vào hàm phải, bị hại không chống cự lại được. Tuy Nên, bị cáo không dừng lại mà tiếp tục dùng dao rựa chém tiếp thêm 01 nhát hướng từ trên xuống dưới trúng vào đầu bị hại làm bị hại nằm ngã mặt xuống đất bất động thì bị cáo mới dừng lại hành vi của mình. Hành vi của bị cáo đã làm cho bị hại bị tổn thương do thương tích gây ra là 61%. Về dao rựa là công cụ bị cáo gây án, không đủ cơ sở để xác định bị

cáo chuẩn bị sẵn trước đó để gây thương tích cho N. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, do đó cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Do đó, có đủ cơ sở Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo Võ Ngọc Y phạm tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”

Từ phân tích trên hội đồng xét xử nhất trí không chấp nhận quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và ý kiến bào chữa của người bào chữa bị cáo, bị hại.

So sánh hình phạt giữa: Tội cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, được quy định tại Điều 105 Bộ luật hình sự năm 1999 với tội cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, quy định tại Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015 thì thấy rằng: Hình phạt quy định trong Bộ luật hình sự năm 2015 nhẹ hơn so với hình phạt quy định trong Bộ luật hình sự năm 1999. Cụ thể: Khoản 2 Điều 105 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định hình phạt cao nhất là đến 05 năm tù. Còn khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt cao nhất là đến 03 năm tù. Do đó, áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và bị cáo có trình độ văn hóa thấp theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 ống tuýp sắt kim loại hình tròn màu bạc đường kính 2cm, dài 1,5cm; 01 ống tuýp sắt kim loại hình tròn màu bạc đường kính 2cm, dài 1,5cm bị cong của bị hại là phương tiện, công cụ bị hại thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 dao rựa có chiều dài 65,5cm có cán bằng gỗ tre dài 37cm, lưỡi bằng kim loại dài 28,5cm là phương tiện, công cụ bị hại thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Võ Ngọc Y phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc Y (Đen) phạm tội “ Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 135; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Võ Ngọc Y (Đen) 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án trừ cho bị cáo 166 ngày bị tạm giam, từ ngày 15/12/2017 đến ngày 29/5/2018.

2. Về trách Nệm dân sự: Xong.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 ống tuýp sắt kim loại hình tròn màu bạc đường kính 2cm, dài 1,5cm; 01 ống tuýp sắt kim loại hình tròn màu bạc đường kính 2cm, dài 1,5cm bị cong và 01 dao rựa có chiều dài 65,5cm có cán bằng gỗ tre dài 37cm, lưỡi bằng kim loại dài 28,5cm.

Các tài sản trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc theo biên bản giao nhận vật chứng số 44/BB ngày 13 tháng 7 năm 2018.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23, 26 Nghị quyết 26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Ngọc Y phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

*** Nơi nhân:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện XuY Mộc;
- Công an huyện XuY Mộc;
- Chi cục THADS huyện XuY Mộc;
- Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp, huyện XuY Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bành Thị Thu Hà

